

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

10. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Chi phí xây dựng nhà mẫu	9.902.989.755	-	9.902.989.755	-
Chi phí tư vấn	2.272.090.910	-	2.272.090.910	-
Chi phí xây dựng	15.020.257.750	-	15.020.257.750	-
Chi phí khác	1.024.187.146	-	1.024.187.146	-
Cộng	28.219.525.561	-	28.219.525.561	-

Các chi phí liên quan đến dự án khu phức hợp căn hộ và dịch vụ thương mại Centa Park tại Số 678 Âu Cơ, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

11. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	4.446.420.000	(3.541.002.000)	905.418.000	4.446.420.000	(3.541.002.000)	905.418.000
Công ty Cổ phần Thương mại Vàng bạc Đá quý Phương Nam	400.000.000	(323.000.000)	-	400.000.000	(323.000.000)	-
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn	820.000	-	-	820.000	-	-
Cộng	4.847.240.000	(3.864.002.000)	905.418.000	4.847.240.000	(3.864.002.000)	905.418.000

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Commodities International, Inc.	1.485.247.379	1.485.247.379
Công ty TNHH MTV Quản lý Kinh doanh Nhà TP. Hồ Chí Minh	-	1.284.545.454
Công ty TNHH Ánh Dương Construction	431.387.219	686.900.376
Công ty Cổ phần Giống gia cầm Miền Nam	668.181.818	-
Công ty Cổ phần Dịch vụ Quản lý tài sản 304	197.621.000	491.064.200
Các nhà cung cấp khác	381.415.702	328.049.380
Cộng	3.163.853.118	4.275.806.789

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Các khách hàng trả trước tiền mua căn hộ Centa Park.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	98.604.171	(61.277.596)	37.326.575
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.984.385.263	466.107.105	(450.000.000)	2.000.492.368
Thuế thu nhập cá nhân	300.598.480	171.949.900	(20.000.000)	452.548.380
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	807.640.626	910.104.451	(744.786.439)	972.958.638
Các loại thuế khác	-	8.248.272	(8.248.272)	-
Cộng	3.092.624.369	1.655.013.899	(1.284.312.307)	3.463.325.961

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Cho thuê văn phòng 10%
- Cho vay Không chịu thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.123.092.098	11.133.375.686
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	1.207.443.428	15.011.128.183
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập tính thuế	2.330.535.526	26.144.503.869
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	466.107.105	5.228.900.774

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất, thuế nhà đất

Tiền thuê đất, thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. Phải trả người lao động

Lương còn phải trả cho nhân viên.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay	928.661.819	894.447.558
Chi phí hoa hồng, môi giới	12.345.552.261	12.345.552.261
Chi phí thuê văn phòng	1.712.727.276	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	15.000.000	15.000.000
Cộng	<u>15.001.941.356</u>	<u>13.254.999.819</u>

17. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Công ty TNHH Olympus Capital Real Estate Management - Trả trước tiền thuê.

18. Phải trả ngắn hạn/dài hạn khác**18a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	79.601.513.866	31.531.180.533
Ông Nguyễn Nhân Kiệt - Phải trả tiền mượn	2.346.847.200	2.346.847.200
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land - Phải trả tiền mượn	59.170.000.000	12.795.000.000
Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam ⁽¹⁾	18.084.666.666	16.389.333.333
- Phải trả tiền hợp tác đầu tư	14.000.000.000	14.000.000.000
- Phải trả tiền lãi hợp tác đầu tư	4.084.666.666	2.389.333.333
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	517.721.558.535	526.976.512.505
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	179.850.699	197.296.499
Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng - Phải trả tiền hợp tác đầu tư ⁽¹⁾	500.282.105.040	500.282.105.040
Phải trả tiền mượn	5.552.750.335	18.645.084.908
- Công ty Cổ phần Thanh niên	3.249.231.798	-
- Ông Vũ Đức Tâm	2.303.518.537	2.422.507.351
- Ông Trần Minh Tính	-	2.450.493.482
- Ông Huỳnh Văn Quốc	-	4.690.491.475
- Bà Nguyễn Thị Anh Thư	-	9.081.592.600
Cổ tức phải trả	1.938.961.658	1.938.961.658
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	9.767.890.803	5.913.064.400
Cộng	<u>597.323.072.401</u>	<u>558.507.693.038</u>

⁽¹⁾ Theo Hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh số 03.08/HĐHTKD/SEASG-DTT/2015 ngày 03 tháng 08 năm 2015 giữa Công ty và Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam, Công ty góp vốn bằng toàn bộ quyền sở hữu đối với công trình xây dựng trên đất và quyền sử dụng đất (trả tiền thuê đất hàng năm) tại số 1534 Võ Văn Kiệt, Phường 7, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh và năng lực quản lý, khai thác kinh doanh; Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam góp vốn bằng chi phí đầu tư và được chia lợi nhuận cố định là 12%/năm đối với số tiền Công ty đã góp vốn. Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tơ Việt Nam đã góp 14.000.000.000 VND và lãi hợp tác kinh doanh là 4.084.666.666 VND.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

⁽ⁱⁱ⁾ Theo Hợp đồng hợp tác số 88/HĐ-HTĐT/SEA-TRASECO ngày 18 tháng 8 năm 2016 giữa Công ty và Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng ("Traseco") về việc hợp tác đầu tư dự án Centa Park tại số 678 Âu Cơ, Phường 14, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Công ty sẽ góp vốn bằng quyền đầu tư dự án và các hạng mục công trình với giá trị tạm tính là 500.000.000.000 VND. Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng ("Traseco") sẽ góp số tiền là 500.000.000.000 VND. Các bên được hưởng toàn bộ lợi nhuận từ dự án theo tỷ lệ góp vốn vào dự án. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng ("Traseco") đã góp 500.282.105.040 VND.

18b. Phải trả dài hạn khác

Các khoản nhận ký quỹ, ký cược dài hạn.

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

19. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/dài hạn

19a. Vay ngắn hạn

Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.19b).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

Số đầu năm	1.524.501.487
Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	1.243.200.012
Số tiền vay đã trả	(1.273.200.012)
Số cuối năm	1.494.501.487

19b. Vay dài hạn

Vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Sài Gòn để mua xe ô tô, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân. Số tiền vay được hoàn trả hàng tháng. Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản cố định được hình thành từ khoản vay (xem thuyết minh số V.9).

Công ty có khả năng trả được các khoản vay dài hạn.

Ngoài ra, trong số dư tiền vay cuối năm chuyển từ vay dài hạn sang vay dài hạn đến hạn trả có khoản vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Sở giao dịch I tại Chi nhánh Phú Viên để đầu tư sửa chữa ô bể chượp, thiết bị điện, nước và cải tạo nhà kho phục vụ sản xuất nước mắm là 251.301.475 VND. Khoản vay này không có tài sản đảm bảo.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	1.494.501.487	1.524.501.487
Trên 01 năm đến 05 năm	3.340.633.306	4.583.833.318
Trên 05 năm	-	-
Cộng	4.835.134.793	6.108.334.805

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn ngân hàng như sau:

Số đầu năm	4.583.833.318
Kết chuyển sang vay và nợ ngắn hạn	(1.243.200.012)
Số cuối năm	3.340.633.306

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**20. Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt nguồn với số tiền 21.156.119 VND được trình bày ở khoản mục “Các khoản phải thu ngắn hạn khác” (xem thuyết minh số V.5a).

21. Vốn chủ sở hữu**21a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	396.000.000.000	931.464.240	48.131.947.373	445.063.411.613
Lợi nhuận trong năm	-	-	5.904.474.912	5.904.474.912
Số dư cuối năm trước	396.000.000.000	931.464.240	54.036.422.285	450.967.886.525
Số dư đầu năm nay	396.000.000.000	931.464.240	54.036.422.285	450.967.886.525
Lợi nhuận trong năm	-	-	656.984.993	656.984.993
Số dư cuối năm nay	396.000.000.000	931.464.240	54.693.407.278	451.624.871.518

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/NQ-HĐQT/2018 ngày 11 tháng 6 năm 2018, Công ty sẽ triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 theo tỷ lệ thực quyền 100:12 thời gian thực hiện dự kiến trong quý 2 – quý 3 năm 2018. Tuy nhiên, tại thời điểm này Công ty vẫn chưa thực hiện phương án phát hành cổ phiếu.

21b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Trần Minh Tinh	31.790.900.000	20.381.000.000
Ông Nguyễn Nhân Kiệt	136.300.000.000	142.300.000.000
Ông Nguyễn Trọng Trí	32.000.000.000	32.000.000.000
Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng Công thương Việt Nam	-	20.000.000.000
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB	-	19.820.000.000
Ông Nguyễn Khải Hưng	19.000.000.000	19.000.000.000
Ông Nguyễn Lê Phan	21.556.000.000	20.753.000.000
Bà Hàn Hồng Hạnh	19.765.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Vy Phương	19.620.000.000	10.362.000.000
Các cổ đông khác	115.968.100.000	111.384.000.000
Cộng	396.000.000.000	396.000.000.000

21c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	39.600.000	39.600.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu phổ thông	39.600.000	39.600.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**22. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán tổng hợp****22a. Ngoại tệ các loại**

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm 3.539,00 USD (số đầu năm là 3.553,29 USD).

22b. Vàng tiền tệ

Công ty nắm giữ vàng tiền tệ với số lượng tại ngày kết thúc năm tài chính là 36 chỉ vàng 96%, (số lượng đầu năm là 36 chỉ vàng 96%).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu cho thuê	11.375.818.185	25.156.095.423
Doanh thu khác	225.091.448	179.383.690
Cộng	<u>11.600.909.633</u>	<u>25.335.479.113</u>

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	985.674	22.697.651
Lãi tiền cho vay	19.637.078.548	20.625.367.228
Lãi hợp tác đầu tư	15.124.160.968	100.000.000
Cộng	<u>34.762.225.190</u>	<u>20.748.064.879</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	626.863.378	193.404.842
Chi phí từ hợp đồng hợp tác đầu tư	1.703.333.333	1.698.666.667
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) tổn thất đầu tư	-	(276.218.100)
Chi phí tài chính khác	1.556	1.863
Cộng	<u>2.330.198.267</u>	<u>1.615.855.272</u>

5. Chi phí bán hàng

Chi phí dịch vụ mua ngoài.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	6.127.503.186	4.709.130.253
Chi phí vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng	161.056.244	66.097.172
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.488.278.232	1.039.649.845
Thuế, phí và lệ phí	918.352.723	1.109.997.897
Dự phòng/(Hoàn nhập dự phòng) nợ phải thu khó đòi	4.023.626.733	13.827.530.714
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.899.830.959	9.590.540.433
Cộng	<u>20.618.648.077</u>	<u>30.342.946.314</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí thanh lý hợp đồng căn hộ Centa Park	15.711.703.197	4.595.981.479
Thuế bị phạt, bị truy thu	27.410.653	457.051.446
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	321.000.000	256.700.000
Cộng	<u>16.060.113.850</u>	<u>5.309.732.925</u>

8. Lãi trên cổ phiếu**8a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	656.984.993	5.904.474.912
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	656.984.993	5.904.474.912
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	39.600.000	39.600.000
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>17</u>	<u>149</u>

8b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính tổng hợp này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	161.056.244	66.097.172
Chi phí nhân công	6.127.503.186	4.709.130.253
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.488.278.232	1.039.649.846
Chi phí dịch vụ mua ngoài	14.130.913.490	15.820.336.864
Chi phí khác	4.941.979.456	14.937.528.610
Cộng	<u>26.849.730.608</u>	<u>36.572.742.745</u>

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

35



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.18.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương	1.476.000.000	1.333.100.000
Phụ cấp	20.100.000	116.330.000
Cộng	<u>1.496.100.000</u>	<u>1.449.430.000</u>

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tư Việt Nam	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến có người đại diện theo pháp luật là cổ đông lớn của Công ty
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<i>Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Dầu tầm tư Việt Nam</i>		
Lãi hợp tác đầu tư phải trả	1.703.333.333	1.698.666.667

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến		
Góp vốn hợp tác đầu tư	-	305.250.000.000
Cho mượn	-	217.188.000
Công ty Cổ phần Thủ Thiêm Land		
Cho mượn	50.000.000	-
Thu tiền mượn	47.475.000.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3a, V.5 và V.18a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

2. Thông tin về bộ phận

Công ty chỉ hoạt động chủ yếu trong một lĩnh vực kinh doanh là cho thuê kho, văn phòng và trong khu vực địa lý là Việt Nam.

3. Trình bày lại số liệu so sánh

Công ty trình bày lại số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính liên quan đến các nội dung sau:

- Điều chỉnh hồi tố khoản lãi hợp tác đầu tư của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Nam Tiến, Công ty Cổ phần Vật tư Xuất nhập khẩu Tân Bình và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bưu chính Viễn Thông do có phụ lục điều chỉnh không tính mức lợi nhuận hàng năm từ năm 2017.
- Điều chỉnh hồi tố khoản hoàn nhập dự phòng của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Bắc Việt Chung, Công ty TNHH Hoàng Đạo và Cơ sở Kinh doanh Lê Thị Lệ Chiểu do đây là các khoản tiền Công ty mượn nhưng Công ty đã điều chỉnh giảm công nợ người mua trả tiền trước và hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- Điều chỉnh hồi tố chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của năm 2017 theo Biên bản kiểm tra quyết toán thuế.

Ảnh hưởng của việc điều chỉnh trình bày như sau:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Bảng cân đối kế toán tổng hợp				
Phải thu ngắn hạn khác	136	828.266.896.818	(20.327.808.420)	807.939.088.398
Trả trước cho người bán dài hạn	212	22.987.392.370	16.222.577.557	39.209.969.927
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	(67.952.754.927)	(16.222.577.557)	(84.175.332.484)
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	8.200.137.402	(5.107.513.033)	3.092.624.369
Phải trả ngắn hạn khác	319	542.285.115.481	16.222.577.557	558.507.693.038

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

37

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

Địa chỉ: 87 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	85.479.295.229	(31.442.872.944)	54.036.422.285
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp				
Doanh thu hoạt động tài chính	21	41.075.873.299	(20.327.808.420)	20.748.064.879
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	7.091.898.296	(1.862.997.522)	5.228.900.774
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	24.369.285.810	(18.464.810.898)	5.904.474.912
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	615	(466)	149
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	615	(466)	149
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp				
Lợi nhuận trước thuế	01	31.461.184.106	(20.327.808.420)	11.133.375.686
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(41.053.175.648)	20.327.808.420	(20.725.367.228)

4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2019



Trần Thị Mai Thu
Người lập biểu



Trần Thị Mai Thu
Kế toán trưởng



Lên Xi Huang
Tổng Giám đốc